

Số: 4/3/TB-ĐHKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2018

## THÔNG BÁO

### Về việc công nhận chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ khóa 2014, 2015, 2016, 2017

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông báo 515/TB-ĐHQG, ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Phó Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM tại cuộc họp thực hiện quy định về chuẩn trình độ tiếng Anh đối với đào tạo sau đại học từ khóa tuyển đợt 1 năm 2014;

Căn cứ Công văn số 1021/ĐHQG-DH&SDH, ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc hướng dẫn thực hiện chuẩn trình độ ngoại ngữ trong đào tạo sau đại học,

Trường Đại học Kinh tế - Luật thông báo các văn bằng, chứng chỉ được công nhận trình độ ngoại ngữ đầu ra của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ khóa 2014, 2015, 2016, 2017 như sau:

#### 1. Văn bằng tốt nghiệp

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ là một trong các loại sau: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật.
- Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ tại nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo là 1 trong các ngoại ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật.
- Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ ở trong nước mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo là 1 trong các ngoại ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật không qua phiên dịch.

#### 2. Chứng chỉ ngoại ngữ

##### 2.1. Chứng chỉ tiếng Anh

Cấp độ	IELTS (British Council, IDP)	TOEFL (ETS)	TOEIC (ETS)	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
B2	5.5	500 PBT/ITP 173 CBT 61 iBT	600	Fist FCE	Business Vantage	60	251

Nếu nghiên cứu sinh khóa 16, 17 sử dụng các chứng chỉ TOEFL ITP, TOEIC với số điểm tối thiểu như trên, để xét công nhận đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra thì phải dự thi đánh giá bổ sung 02 kỹ năng (nói, viết) do Trường Đại học Kinh tế - Luật tổ chức (sẽ có thông báo chi tiết sau).

Nghiên cứu sinh khóa 14, 15 không phải bổ sung thêm 02 kỹ năng (nói, viết).

## 2.2. *Chứng chỉ ngoại ngữ khác*

Cấp độ	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
B2	TRKI 2	DELF B2 TCF niveau B2	B2 TestDaF level 4	HSK cấp độ 4	JLPT N2

## 3. Lưu ý

- Các văn bằng, chứng chỉ nêu trên được công nhận cả **chuẩn đầu vào và chuẩn đầu ra** trong quá trình đào tạo.
- Các chứng chỉ trên còn thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp chứng chỉ trong thời gian đào tạo.
- Các chứng chỉ trên do các tổ chức khảo thí hoặc đào tạo có thẩm quyền hoặc được ủy quyền cấp theo đúng quy định của pháp luật.

Mọi thắc mắc cần tư vấn xin liên hệ: ThS Lê Quốc Nghi, ĐT: 0932.190579

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, SDH.

TL.HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG PHÒNG SAU ĐẠI HỌC



PGS.TS Đỗ Phú Trần Tình